**TỔNG HỢP CÁC CÁCH THỨC TRÍCH DẪN TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. **CÁCH TRÍCH DẪN TLTK THEO KIỂU APA**

**APA** là từ viết tắt của Hiệp hội Tâm lý học Mỹ (***American Psychological Association***). Quy tắc và hướng dẫn trích dẫn APA được xây dựng từ năm 1929 bởi một nhóm nhà tâm lý học, nhân chủng học và quản lý kinh doanh, kiểu trích dẫn này nhấn mạnh vào tên tác giả và thời gian công bố tác phẩm. Một số quy tắc cơ bản cần phải ghi nhớ:

1. **Danh mục tham khảo theo kiểu APA phải đáp ứng các yêu cầu**

* Nằm chính giữa, cuối cùng của bài báo.
* Sắp xếp theo thứ tự ABC tên của tác giả (hoặc tên tác phẩm nếu không rõ tác giả, trong trường này các mạo từ “a, an, the” được bỏ qua). Nếu trích dẫn nhiều tác phẩm của cùng tác giả, sắp xếp theo năm phát hành. Nếu phát hành cùng năm, sắp xếp theo thứ tự ABC của tên tác phẩm.
* Sử dụng chữ in hoa thích hợp: Xuyên suốt trích dẫn, tên các tác giả, tiêu đề sách và tác phẩm phải được trích dẫn trực tiếp và viết in hoa chữ cái đầu tiên.
* Căn lề đúng chuẩn: Khi tạo trang “danh mục tham khảo” ở cuối bài luận văn, cần liệt kê các trích dẫn sao cho cách lề một khoảng bằng nhau và những dòng còn lại của các trích dẫn phải lùi 1 ô so với chúng.
* Không cách dòng giữa các trích dẫn trong 1 danh mục tham khảo. Có thể phân biệt các trích dẫn khác nhau dựa vào sự căn lề trái của dòng đầu tiên.
* Không đánh số các trích dẫn mà dùng các thụt đầu dòng để phân biệt chúng.

1. **Một số quy cách trích dẫn ngay trong văn bản**

* Trường hợp TLTK chỉ có 1 tác giả, ghi tên tác giả và năm xuất bản, dùng ngoặc đơn,ví dụ: (Tiến, 2010) hay Smith (2000)
* Trường hợp TLTK có 2 tác giả, ghi cả 2 tên tác giả với ký tự “&”, ví dụ: (Liệu & Tuấn, 2005), Smith & Brown (2000)
* Trường hợp TLTK có từ 3 tác giả trở lên, chỉ ghi tên tác giả đầu tiên kèm theo cụm từ “và nnk.” (nnk.: những người khác) (tương ứng “et al.” trong tiếng Anh), ví dụ: (Liên và nnk., 1999) hay Thông và nnk. (2001) hoặc (Black et al., 2015)
* Trường hợp trích dẫn một ý, một đoạn từ nhiều hơn một nguồn, các nguồn được sắp xếp theo thứ tự thời gian, ví dụ: (Smith, 1959; Thomson & Jones, 1982; Green, 1990) hay Thanh (1996, 2001) hay Ngọc (2000a, 2000b)
* Trường hợp TLTK đã được chấp nhận xuất bản nhưng chưa in, thay năm xuất bản bằng cụm từ “(đang in)”, ví dụ: Thắng và nnk. (đang in)
* Trường hợp tài liệu của một cơ quan, tổ chức (không có tác giả cá nhân), dùng tên đầy đủ hay viết tắt của cơ quan, tổ chức làm tên tác giả, ví dụ: (Bộ Công thương, 2010) hay WHO (2015)
* Trường hợp tài liệu là bài viết trên internet không có tác giả (cá nhân, tổ chức), dùng đoạn đầu tên bài (3-5 chữ) thay cho tên tác giả.
* Trường hợp trích dẫn trực tiếp nguyên văn, ghi thêm số trang vào sau năm, ví dụ: (Obama, 2014, tr.97-98)

1. **Một số ví dụ minh họa trích dẫn trong văn bản theo APA**

Các khảo sát gần đây của Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam (1998, 2000) đã cho thấy tiềm năng áp dụng sản xuất sạch hơn vào các ngành công nghiệp ở nước ta rất lớn. Chẳng hạn, ngành sản xuất bia có thể tiết kiệm 60 - 75% nước, 40 - 60 % điện; ngành dệt có khả năng tiết kiệm khoảng 70% nước, 10-50 % điện; ngành giấy có thể tiết kiệm đến 70-90% nước và 20-25% điện.

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích nhân tố khám phá (EFA) và phân tích hồi quy bội. Theo Hair và nnk. (1998), để có thể phân tích nhân tố khám phá cần thu thập dữ liệu với kích thước mẫu là 5 mẫu trên 1 biến quan sát. Trong khi Trọng & Ngọc (2005) cho rằng tỷ lệ đó là 4 hay 5.

1. **Quy cách ghi TLTK trong danh mục liệt kê**
   1. ***Quy cách ghi theo loại hình TLTK***
2. Với sách:

Tên tác giả (các tác giả). (Năm xuất bản). *Tên sách in nghiêng*. Nơi xuất bản: Nhà xuất bản.

1. Với 1 chương trong sách:

Tên tác giả (các tác giả) của chương sách. (Năm xuất bản). Tên chương. Trong Tên chủ biên (Chủ biên), *Tên sách in nghiêng* (tr. trang số). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản.

1. Với bài báo trên tạp chí khoa học:

Tên tác giả (các tác giả) bài báo. (Năm xuất bản). Tên bài báo. *Tên tạp chí, tập in nghiêng*(số), trang số. DOI: xx.xxxxxxxxxx (nếu có)

*\*DOI: là 1 tên riêng được tổ chức DOI quốc tế đặt cho mỗi bài báo khoa học xuất bản trên mạng. Tên riêng này là một đường dẫn tồn tại lâu dài đến vị trí bài báo trên Internet.*

1. Với bài trong kỷ yếu hội thảo, hội nghị:

Tên tác giả (các tác giả) bài viết. (Năm xuất bản). Tên bài viết. *Tên kỷ yếu hội thảo, nơi tổ chức, năm tổ chức in nghiêng* (tr. trang số). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản.

*\*Nếu kỷ yếu chỉ phát hành bởi Ban Tổ chức, không qua nhà xuất bản thì sẽ không có thông tin về nơi và nhà xuất bản.*

1. Với bài trên báo chí:

Tên tác giả (các tác giả). (Ngày tháng năm xuất bản). Tên bài báo. *Tên tờ báo in nghiêng*, trang số.

1. Với luận văn, luận án:

Tên tác giả. (Năm in luận văn/luận án). *Tiêu đề luận văn/luận án in nghiêng* (Luận án tiến sĩ/Luận văn thạc sĩ, Cơ sở đào tạo, Địa điểm).

1. Với tài liệu từ internet:

Tên tác giả (các tác giả). (Năm tài liệu được tạo ra hay cập nhật). *Tên tài liệu in nghiêng*. Truy cập ngày/tháng/năm, từ http://www......

*\*Nếu không có tác giả thì chuyển tên tài liệu lên trước thay thế tên tác giả.*

* 1. ***Cách ghi tên tác giả trong TLTK Tên tác giả ở các dạng tài liệu được ghi theo nguyên tắc:***
* Đối với người nước ngoài: họ, các chữ cái đầu của phần tên còn lại viết hoa kèm dấu chấm. Ví dụ: Vlardimir Ilyich Lenin sẽ được ghi là Lenin, V.I.
* Đối với người Việt: Tên, các chữ cái đầu của họ và tên lót viết hoa kèm dấu chấm. Ví dụ: Ngô Bảo Châu sẽ được ghi là Châu, N.B.
* Khi có 2 tác giả thì ghi cả 2 với ký tự “&”; từ 3-5 tác giả thì ghi tất cả tên tác giả với ký tự “&” trước tác giả cuối cùng; từ 6 tác giả trở lên thì chỉ ghi tên 3 tác giả đầu và tác giả cuối, ở giữa dùng dấu 3 chấm “...”.
  1. ***Một số ví dụ minh họa trích dẫn tài liệu trong mục “Tài Liệu Tham Khảo”***

Anh Vy. (2013). Lo Âu Chim Yến Nhiễm H5N1. *Tuổi Trẻ* , 18.

Hoài Nam. (14 1 2013). *Khi Phụ Huynh Tiếp Tay Cho Sự Vô Cảm Của Trẻ*. Truy cập 24 4 2013, từ Dân Trí: <http://www.dantri.com.vn>

Trần Quốc Vượng. (1996). *Theo Dòng Lịch Sử*. Hà Nội: NXB. Văn Hóa - Thông Tin.

Leaver, B. L., Ehrman, M., & Shekhtman, B. (2005). *Achieving success in second language acquisition*. DOI: 10.1017/CBO9780511610431

1. **CÁCH TRÍCH DẪN TLTK THEO KIỂU MLA**

**MLA** (***Modern Language Association*** – Hiệp hội Ngôn ngữ Hiện đại)hiện được cho là kiểu trích dẫn được sử dụng nhiều nhất trong nghiên cứu, đặc biệt là lĩnh vực nhân văn và nghệ thuật. Dưới đây là hướng dẫn cơ bản hình thức trích dẫn này trong phiên bản mới nhất của MLA Handbook (xuất bản lần thứ 8).

1. **Cấu trúc cơ bản của kiểu trích dẫn MLA**

Họ tác giả, tên tác giả. *Tên tác phẩm*. Tên tác phẩm bao hàm, các đồng tác giả, lần tái bản/phiên bản, số thứ tự trong chuỗi tác phẩm, nhà phát hành, năm phát hành, địa điểm.

*Ví dụ:* Mitchell, James A. *A Guide to Citation*. 2nd ed, My London Publisher, 2017.

1. **Danh mục tham khảo theo kiểu MLA phải đáp ứng các yêu cầu**

* Bắt đầu trên trang mới, nằm ở cuối bài nghiên cứu.
* Sắp xếp theo thứ tự tác giả, nếu không rõ tác giả thì lấy theo tên tác phẩm. Nếu tác giả có nhiều tác phẩm thì xếp theo năm phát hành, nếu cùng năm phát hành thì xếp theo thứ tự ABC của tên tác phẩm.
* Các mục phải cách nhau một dòng trắng.
* Các dòng thứ hai trở về sau của cùng một mục phải được lùi đầu dòng 0.5 inch so với lề.
* Nếu một tác giả có nhiều tác phẩm, tham chiếu đầu tiên phải ghi tên đầy đủ, các tham chiếu sau thay tên bằng “---”.
* Chứa danh sách đầy đủ tất cả các tham chiếu đã được dùng trong bài nghiên cứu (in-text).

1. **Cách trích dẫn ngay trong bài viết**

Trích dẫn ngay trong bài viết (in-text) thường được dùng với các câu trích dẫn trực tiếp hoặc tóm tắt ý của tác giả trong tác phẩm gốc. Các trích dẫn này phải:

* Khớp với trích dẫn đầy đủ trong phần danh mục tham khảo.
* Chứa từ đầu tiên trong phần danh mục tham khảo, thường là học tác giả, số trang hoặc khoảng trang.
* Nằm ngay câu trích dẫn hoặc đoạn tóm tắt ý.

*Ví dụ:* Mitchell nói rằng “...” (189) hoặc (Mitchell 189)

1. **Một số trường hợp khác**

* Tác phẩm có 2-3 tác giả: liệt kê tất cả tên cùng số trang.
* Từ 3 tác giả trở lên: chỉ ghi tên tác giả đầu tiên, theo sau bằng “et al”.
* Không rõ tác giả: ghi đầy đủ tên tác phẩm in nghiêng, tên viết gọn nằm trong ngoặc kép hoặc tên bài/trang web trong ngoặc kép thay thế tên tác giả.

*Ví dụ:* A Guide to Citation nói rằng “...” (189) hoặc (A Guide to Citation 189).

“MLA Citation Guide”  nói rằng “...” (189) hoặc (“MLA Citation Guide” 189).

* Tác giả có nhiều tác phẩm: ghi thêm tên tác phẩm.

*Ví dụ:* (Mitchell, A Guide to Citation 189).

* Tác giả có cùng họ, ghi thêm chữ cái đầu của tên.

*Ví dụ:* (J. Mitchell 74) và (M. Mitchell 35-37).

1. **Trích dẫn sách**

Định dạng cơ bản để trích dẫn sách bao gồm tên tác giả, tên sách, thông tin xuất bản, và phương tiện xuất bản.

* Viết tên tác giả theo định dạng "Họ, Tên". Theo sau là dấu chấm.
* In nghiêng tên sách và viết hoa chữ cái đầu tiên của mỗi từ. Theo sau là dấu chấm.
* Viết tên thành phố nơi xuất bản đằng sau dấu hai chấm, kế đến là tên nhà xuất bản. Theo sau đó là dấu phẩy và năm xuất bản. Kết thúc bằng dấu chấm.
* Cuối cùng là ghi phương tiện xuất bản, "In" hoặc "eBook". Kết thúc bằng dấu chấm.

Ví dụ:

Trần Anh Tài. Quản Trị Học. Hà Nội: NXB ĐHQGHN, 2007.

1. **Trích dẫn đối với bài báo, tạp chí**

Một bài báo tạp chí thông thường phải có tên tác giả, tên bài báo, tên tạp chí, thông tin phát hành, và phương tiện xuất bản.

* Viết tên tác giả theo định dạng *Họ, Tên*. Đằng sau là dấu chấm.
* Đưa tên bài báo vào trong dấu ngoặc kép và sau đó là dấu chấm. Chữ cái đầu tiên của mỗi từ phải viết hoa.
* In nghiêng tên tạp chí và sau đó là dấu chấm. Chữ cái đầu tiên của mỗi từ phải viết hoa.
* Ghi số phát hành, đằng sau là năm xuất bản bên trong dấu ngoặc đơn. Đặt dấu hai chấm đằng sau năm xuất bản và sau đó là số trang. Theo sau là dấu chấm.
* Sau cùng là phương tiện xuất bản và dấu chấm cuối cùng.

Ví dụ:







1. **Trích dẫn đối với trích dẫn một tiểu luận, truyện hoặc thơ trong một bộ sưu tập**

Cần đưa những thông tin có sẵn theo thứ tự sau:

* Tác giả truyện ngắn
* Tên truyện ngắn
* Tên của cuốn sách
* Tên của trình biên dịch cuốn sách, biên tập, hoặc dịch
* Thông tin công bố
* Trang
* Trung bình (in hoặc web)

Ví dụ: Darwin, Charles. “Among the Fuegians.” *The Greatest Exploration Stories Ever Told*.

Ed. Darren Brown. Guildord, CT: The Lions Press, 2003. 108-118. Print.

1. **Trích dẫn đối với tài liệu tử Internet**

Luôn luôn bao gồm càng nhiều thông tin càng tốt, theo thứ tự sau:

* Tên của tác giả hoặc xuất bản thân
* Tiêu đề của tác
* Tiêu đề của trang web hoặc công ty
* Phiên bản, phiên bản
* Nhà xuất bản trang web, tài trợ, hoặc chủ sở hữu
* Ngày công bố
* Medium (Web)
* Ngày bạn nguồn Accessed

Ví dụ: Espicokhan, Jamahl. “Confession ofCloset Trekkie.” Jammer’s Reviews.N.p., 20 Feb.2004. Web.15 Mar.2010

1. **CÁCH TRÍCH DẪN TLTK THEO KIỂU IEEE**

**IEEE** được viết tắt từ ***Institute for Electrical and Electronics Engineers*** (Viện Kỹ sư Điện và Điện tử) - một tổ chức nghề nghiệp thế giới (https://www.ieee.org). Kiểu trích dẫn IEEE khá phổ biến trong các lĩnh vực kỹ thuật. Nguyên tắc cơ bản của trích dẫn kiểu IEEE (hay còn gọi kiểu “số trong ngoặc vuông”) là:

* Dẫn nguồn trong nội dung văn bản (bài báo, báo cáo, sách) bằng chữ số đặt trong dấu ngoặc vuông. Số của TLTK là thứ tự xuất hiện của tài liệu trong văn bản.
* Danh mục TLTK ở cuối văn bản được xếp theo số thứ tự của TLTK đã chú dẫn trong văn bản.

1. **Một số quy cách trích dẫn trong văn bản**

* TLTK đã trích dẫn, sau đó được trích dẫn lại thì vẫn giữ nguyên số thứ tự đã dùng ở lần đầu.
* Chữ số chú dẫn nguồn TLTK được đặt trong 2 dấu ngoặc vuông, nếu nằm ở cuối câu thì đứng trước dấu chấm câu, ví dụ: [1].
* Khi trích dẫn từ 2 TLTK trở lên, giữa các tài liệu cách nhau bằng dấu phẩy, ví dụ: [2, 10].
* Với nhiều tài liệu liên tục, dùng dấu gạch ngang giữa TLTK đầu và cuối, ví dụ: [2-5].
* Trường hợp trích dẫn trực tiếp nguyên văn hoặc cần thiết chỉ rõ vị trí trích dẫn, ghi thêm số trang vào sau chữ số thứ tự, ví dụ: [4, tr.97].

1. **Một số ví dụ minh họa trích dẫn trong văn bản theo IEEE**

Theo thống kê, đầu tư của Nhật Bản vào Trung Quốc năm 2000 là 1641 dự án, với số vốn hiệp định 3,68 tỷ USD và vốn thực hiện là 2,92 tỷ USD, đến năm 2005 đã lên tới 65,3 tỷ USD và năm 2007 là 70 tỷ USD [1].

Gần đây, nhiều sensor huỳnh quang dựa trên dẫn xuất của fluorescein phát hiện cation kim loại đã được công bố [2-4]. Tuy nhiên các sensor này được nghiên cứu chủ yếu bằng phương pháp thực nghiệm và dựa trên kinh nghiệm của nhà nghiên cứu [5], điều này làm tăng cho phí và thời gian nghiên cứu.

Các khảo sát gần đây của Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam [6, 9] đã cho thấy tiềm năng áp dụng sản xuất sạch hơn vào các ngành công nghiệp ở nước ta rất lớn. Chẳng hạn, ngành sản xuất bia có thể tiết kiệm 60 - 75% nước, 40 - 60 % điện; ngành dệt có khả năng tiết kiệm 70% nước, 10-50 % điện; ngành giấy có thể tiết kiệm 70-90% nước và 20-25% điện.

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích nhân tố khám phá (EFA) và phân tích hồi quy bội. Theo nhóm nghiên cứu dẫn đầu bởi Hair [8], để có thể phân tích nhân tố khám phá cần thu thập dữ liệu với kích thước mẫu là 5 mẫu trên 1 biến quan sát. Trong khi đó, một nghiên cứu khác [10] thì cho rằng tỷ lệ đó là 4 hay 5.

1. **Quy cách ghi TLTK trong danh mục liệt kê** 
   1. ***Quy cách ghi theo loại hình TLTK***

(Mỗi loại hình có 2 mẫu cho tài liệu tiếng Việt và tiếng Anh, chú ý các dấu chấm, phẩy, khoảng trống, ngoặc kép, in nghiêng)

1. Với sách:

* [STT] Tên tác giả (các tác giả), Tên sách in nghiêng, lần xuất bản (nếu không phải lần đầu). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản, Năm.
* [No.] Author’s name, Title of book, edition (if not first). Place of publication: Publisher, Year.

1. Với 1 chương trong sách:

* [STT] Tên tác giả (các tác giả) của chương sách, “Tên chương”, trong Tên sách in nghiêng, lần xuất bản (nếu không phải lần đầu), Tên chủ biên, Chủ biên. Nơi xuất bản: Nhà xuất bản, Năm, trang số.
* [No.] Author(s) of chapter, “Title of chapter”, In Title of book, edition (if not first), Editor(s) of book, Ed. Place of publication: Publisher, Year, Page number(s).

1. Với bài báo trên tạp chí khoa học:

* [STT] Tên tác giả (các tác giả) bài báo, “Tên bài báo,” Tên tạp chí in nghiêng, tập, số, trang số, năm. DOI: xx.xxxxxxxxxx (nếu có).
* [No.] Author(s) of paper, “Title of paper,” Journal name- italicised, volume number, issue number, page number(s), year. DOI: xx.xxxxxxxxxx (if available).

1. Với bài trong kỷ yếu hội thảo, hội nghị:

* [STT] Tên tác giả (các tác giả) bài viết, “Tên bài viết,” trong Tên kỷ yếu hội thảo, nơi tổ chức, thời gian tổ chức in nghiêng, Nơi xuất bản: Nhà xuất bản, năm xuất bản, trang số.
* [No.] Author(s) of paper, “Title of paper,” Title of conference’s proceeding, palce of organization, time of organization – italicized, Place of Publication: Publisher, year of publication, page numbers.

1. Với bài trên báo chí:

* [STT] Tên tác giả (các tác giả), “Tên bài báo,” Tên tờ báo in nghiêng (Ngày tháng năm xuất bản), trang số.
* [No.] Author(s) of article, “Title of article,” Title of newspaper – italicised (Year of publication, month day), page number(s). 8

1. Với luận văn, luận án:

* [STT] Tên tác giả, “Tiêu đề luận văn/luận án in nghiêng,” Luận án tiến sĩ/Luận văn thạc sĩ, cơ sở đào tạo, địa điểm, năm in luận văn/luận án.
* [No.] Author, “Title of thesis – italicised,” Doctoral dissertation/Master's thesis, Institution, Location, year of preparation of thesis.

1. Với tài liệu internet:

* [STT] Tên tác giả (các tác giả), “Tên tài liệu,” Thời gian tài liệu được tạo hay cập nhật. [Trực tuyến]. Địa chỉ: http://www...... [Truy cập ngày/tháng/năm]. [No.] Author(s) of document, “Title of document,” Time document created or revised. [Online]. Availabe: http://www...... [Accessed mm dd yyyy].
  1. ***Cách ghi tên tác giả trong TLTK Tên tác giả ở các dạng tài liệu được ghi theo nguyên tắc:***
* Đối với người nước ngoài: các chữ cái đầu của phần tên, tên đệm viết hoa kèm dấu chấm, họ viết đầy đủ. Ví dụ: Vladimir Ilyich Lenin sẽ được ghi là V.I. Lenin.
* Đối với người Việt: các chữ cái đầu của họ và tên đệm viết hoa kèm dấu chấm, tên viết đầy đủ. Ví dụ: Ngô Bảo Châu sẽ được ghi là N.B.Châu.
* Khi có 2 tác giả thì ghi cả 2 với từ nối “và” (hoặc “and” trong tiếng Anh); từ 3-5 tác giả thì ghi tất cả tên tác giả với từ nối “và” (hoặc “and” trong tiếng Anh) trước tác giả cuối cùng; từ 6 tác giả trở lên thì chỉ ghi tên 3 tác giả đầu và tác giả cuối, ở giữa dùng dấu 3 chấm “...”.
  1. ***Xếp thứ tự danh mục TLTK***

Các tài liệu tham khảo được xếp thứ tự tăng dần theo số thứ tự xuất hiện trong văn bản. Nên định dạng sao cho các số thứ tự ở chế độ “hanging” (tức hàng thứ hai trở đi trong mỗi tài liệu lùi vào thẳng hàng với dòng đầu tiên).

Với các TLTK bằng ngôn ngữ khác Latin (tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Ả- Rập,...) có thể xử lý theo 2 cách: - Nếu không có bộ gõ tương ứng, phiên âm sang tiếng Latin, đặt phần dịch tên (sách, bài báo,...) sang tiếng Anh hay tiếng Việt trong ngoặc vuông. Ví dụ: [20] Y. Najm, “Al-qissah fi al-adab Al-Arabi al-hadith [The novel in modern Arabic literature], Beirut: Dar AlThaqafah, 1996.

* Nếu có bộ gõ chữ tương ứng, chỉ phiên âm tên các tác giả sang tiếng Latin, đặt tên gốc trong ngoặc vuông, các thông tin xuất bản khác giữ nguyên ngôn ngữ gốc. Ví dụ: [21] X. Lizhi [谢丽芝], “汉语人体成语的认知机制研究, 硕士论文曲阜师范大学”, 2012.
* Ví dụ liệt kê danh mục TLTK theo IEEE

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Thông tư số 18/2014/TT-BNNPTNT ngày 23/6/2014 ban hành Danh mục bổ sung giống vật nuôi được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam, 2014.
2. P. K. Liệu và T. A. Tuấn, “Tính toán mức phát thải nhà kính của chính quyền thành phố Huế bằng công cụ Bilan Carbone,” trong Kỷ yếu Hôi thảo Khoa học Quốc gia Đất ngập nước và Biến đổi khí hậu, Hà Nội, 2011, Hà Nội: Nxb Khoa học và Kỹ thuật, 2011, tr. 343-356.
3. L.T.K. Liên, T. T. T. Thủy, Q. B. Chính và T. N. Quyền, “Đánh giá của du khách về du lịch lễ hội tổ chức tại chùa ở Thừa Thiên Huế,” Tạp chí Khoa học Đại học Huế, Tập 109, Số 10, tr. 191–202, 2015.
4. **CÁCH TRÍCH DẪN TLTK THEO KIỂU CHUẨN CHICAGO**

Chuẩn Chicago thường được yêu cầu cho giấy tờ lịch sử. Chuẩn Chicago quy định cách trình bày danh mục tham khảo của các loại tài liệu theo 2 hệ thống:

* **Ghi chú-Danh mục (Notes-Bibliography**) dành cho tài liệu các ngành văn, sử, nghệ thuật;
* **Tác giả-Năm XB (Author-Date)**dành cho tài liệu các ngành khoa học tự nhiên và xã hội.

**Chú ý:** Phần ví dụ để ngoài ngoặc đơn (dạng đầy đủ) là mẫu ghi trong Danh mục tài liệu tham khảo; Phần ví dụ để trong ngoặc đơn () là minh họa trích dẫn trong bài.

**AUTHOR - DATE**

1. **Sách**

* Một tác giả:
* Pollan, Michael. 2006. The Omnivore’s Dilemma: A Natural History of Four Meals. New York: Penguin.
* (Pollan 2006, 99–100)
* Lê Văn Tề. 2009. Thị trường tài chính. TP. HCM: Giao thông vận tải.
* (Lê Văn Tề 2009, 56)
* Hai, ba tác giả:
* Ward, Geoffrey C., and Ken Burns. 2007. The War: An Intimate History 1941–1945. New York: Knopf.
* (Ward and Burns 2007, 52)
* Nguyễn Công Bình, Đặng Kim Cương. 2009. Phân tích các báo cáo tài chính. Tp. Hồ Chí Minh: Giao thông Vận tải.
* (Nguyễn Công Bình và Đặng Kim Cương 2009, 127)
* Bốn tác giả trở lên: liệt kê tất cả tác giả vào danh mục tham khảo; còn tại trích dẫn trong bài, chỉ ghi tên tác giả đầu, và chữ et al. (hoặc và những người khác với tài liệu tiếng Việt)
  + Barnes, Dana, Sidney Levy, Joyce Heatherton, Jackson Hsu, and James Carley. 2010. Plastics: Essays on American Corporate Ascendance in the 1960’s. Toronto: Penguin.
  + (Barnes et al. 2010, 22-25)
  + (Nguyễn Bá Thi và những người khác 2007, 55)
* Chủ bút, chủ biên, người dịch; không có tác giả: Ghi tên chủ bút, chủ biên, người dịch
* Lattimore, Richmond, trans. 1951. The Iliad of Homer. Chicago: University of Chicago Press.
* (Lattimore 1951, 91–92)
* Lê Văn Cát, chủ biên. 2009. Cơ sở khoa học trong công nghệ bảo vệ môi trường. T.III, Các quá trình hóa học trong công nghệ môi trường. Hà Nội : Giáo dục.
* (Lê Văn Cát 2009, 125)
* Chủ bút, chủ biên, người dịch; có tác giả: Ghi tên tác giả
* García Márquez, Gabriel. 1988. Love in the Time of Cholera. Translated by Edith Grossman. London: Cape.
* (García Márquez 1988, 242–55)
* Apitz, Bruno. 2004. Trần trụi giữa bầy sói. Xuân Oanh, Hoàng Tố Vân dịch. Tp.HCM: Văn học.
* (Apitz 2004, 156)
* Chương phần của cuốn sách: Ghi tên chương, phần
  + Kelly, John D. 2010. “Seeing Red: Mao Fetishism, Pax Americana, and the Moral Economy of War.” In
  + Anthropology and Global Counterinsurgency, edited by John D. Kelly, Beatrice Jauregui, Sean T.
  + Mitchell, and   Jeremy Walton, 67–83. Chicago: University of Chicago Press.
  + (Kelly 2010, 77)
* Trích từ lời giới thiệu, trang dẫn nhập của sách:
* Rieger, James. 1982. Introduction to Frankenstein; or, The Modern Prometheus, by Mary Wollstonecraft Shelley, xi–xxxvii. Chicago: University of Chicago Press.
* (Rieger 1982, xx–xxi)
* Sách điện tử
* Nếu sách có nhiều phiên bản, ghi theo phiên bản đã sử dụng.
* Nếu là sách lấy trên Internet, ghi địa chỉ website và ngày truy cập nếu cần.
* Nếu không xác định được số trang thì ghi tên chương phần của sách.
* Austen, Jane. 2007. Pride and Prejudice. New York: Penguin Classics. Kindle edition.
* Kurland, Philip B., and Ralph Lerner, eds. 1987. The Founders’ Constitution. Chicago: University of Chicago Press. <http://press-pubs.uchicago.edu/founders/>.
* (Austen 2007)
* (Kurland and Lerner, chap. 10, doc. 19)

1. **Bài tạp chí**

* Bài tạp chí in
* Tại trích dẫn trong bài, chỉ ghi trang có đoạn trích dẫn; tại danh mục tham khảo, ghi số trang của toàn bài tạp chí.
* Weinstein, Joshua I. 2009. “The Market in Plato’s Republic.” Classical Philology 104:439–58.
* (Weinstein 2009, 440)
* Bài tạp chí điện tử
* Ghi mã số DOI (Digital Object Identifier) nếu có, DOI là mã số truy cập của bài tạp chí trên Internet. Trường hợp không có DOI thì phải ghi địa chỉ website, có thể ghi ngày truy cập nếu cần.
* Kossinets, Gueorgi, and Duncan J. Watts. 2009. “Origins of Homophily in an Evolving Social Network.” American Journal of Sociology 115:405–50. Accessed February 28, 2010. doi:10.1086/599247.
* (Kossinets and Watts 2009, 411)
* Bài trên nhật báo
* Mẫu danh mục bài báo in giống như bài tạp chí. Với bài báo điện tử thì ghi thêm địa chỉ website và ngày truy cập nếu cần. Với bài báo không có tên tác giả thì ghi tên bài báo.
* Mendelsohn, Daniel. 2010. “But Enough about Me.” New Yorker, January 25.
* (Mendelsohn 2010, 68)
* Stolberg, Sheryl Gay, and Robert Pear. 2010. “Wary Centrists Posing Challenge in Health Care Vote.” New York Times, February 27. Accessed February 28, 2010.<http://www.nytimes.com/2010/02/28/us/politics/28health.html>.
* (Stolberg and Pear 2010)

1. **Điểm sách**

* Kamp, David. 2006. “Deconstructing Dinner.” Review of The Omnivore’s Dilemma: A Natural History of Four Meals, by Michael Pollan. New York Times, April 23, Sunday Book Review.<http://www.nytimes.com/2006/04/23/books/review/23kamp.html>.
* (Kamp 2006)

1. **Luận văn, luận án**

* Choi, Mihwa. 2008. “Contesting Imaginaires in Death Rituals during the Northern Song Dynasty.” Luận án tiến sĩ, University of Chicago.
* (Choi 2008)

1. **Tham luận hội nghị**

* Adelman, Rachel. 2009. “ ‘Such Stuff as Dreams Are Made On’: God’s Footstool in the Aramaic Targumim and Midrashic Tradition.” Tham luận trình bày tại hội nghị thường niên của the Society of Biblical Literature, New Orleans, Louisiana, ngày 21–24/11.
* (Adelman 2009)

1. **Website**

* Nội dung trang web thường xuyên thay đổi nên khi trích dẫn phải ghi rõ thời gian thông tin được truy cập, hoặc được đăng nếu có.
* Google. 2009. “Google Privacy Policy.” Cập nhật ngày 11/03.<http://www.google.com/intl/en/privacypolicy.html>.
* (Google 2009)
* McDonald’s Corporation. 2008. “McDonald’s Happy Meal Toy Safety Facts.” Truy cập ngày 19/07.<http://www.mcdonalds.com/corp/about/factsheets.html>.
* (McDonald’s 2008)

1. **Bài trên cơ sở dữ liệu**

* Đưa tên của CSDL và mã số truy cập của tài liệu.
* Choi, Mihwa. 2008. “Contesting Imaginaires in Death Rituals during the Northern Song Dynasty.” PhD diss., University of Chicago. ProQuest (AAT 3300426).
* (Choi 2008)

**NOTES - BIBLOGRAPHY**

1. **Sách**

* **Notes**
* **Zadie Smith, Swing Time (New York: Penguin Press, 2016), 315–16.**
* **Brian Grazer and Charles Fishman, A Curious Mind: The Secret to a Bigger Life (New York: Simon & Schuster, 2015), 12.**
* **Bibliography (sắp xếp theo bảng chữ cái)**
* Grazer, Brian, and Charles Fishman. A Curious Mind: The Secret to a Bigger Life. New York: Simon & Schuster, 2015.
* Smith, Zadie. Swing Time. New York: Penguin Press, 2016.

1. **Tạp chí:**

* Notes
* Susan Satterfield, “Livy and the Pax Deum,” Classical Philology 111, no. 2 (April 2016): 170.
* Shao-Hsun Keng, Chun-Hung Lin, and Peter F. Orazem, “Expanding College Access in Taiwan, 1978–2014: Effects on Graduate Quality and Income Inequality,” Journal of Human Capital 11, no. 1 (Spring 2017): 9–10, https://doi.org/10.1086/690235.
* Peter LaSalle, “Conundrum: A Story about Reading,” New England Review 38, no. 1 (2017): 95, Project MUSE.
* Bibliography
* Keng, Shao-Hsun, Chun-Hung Lin, and Peter F. Orazem. “Expanding College Access in Taiwan, 1978–2014: Effects on Graduate Quality and Income Inequality.” Journal of Human Capital 11, no. 1 (Spring 2017): 1–34. https://doi.org/10.1086/690235.
* LaSalle, Peter. “Conundrum: A Story about Reading.” New England Review 38, no. 1 (2017): 95–109. Project MUSE.
* Satterfield, Susan. “Livy and the Pax Deum.” Classical Philology 111, no. 2 (April 2016): 165–76.

1. **Luận án hoặc luận văn:**

* Note
* Cynthia Lillian Rutz, “King Lear and Its Folktale Analogues” (PhD diss., University of Chicago, 2013), 99–100.
* Bibliography
* Rutz, Cynthia Lillian. “King Lear and Its Folktale Analogues.” PhD diss., University of Chicago, 2013.

1. **Website:**

* Note
* “Privacy Policy,” Privacy & Terms, Google, last modified April 17, 2017, https://www.google.com/policies/privacy/.
* “About Yale: Yale Facts,” Yale University, accessed May 1, 2017, https://www.yale.edu/about-yale/yale-facts.
* Katie Bouman, “How to Take a Picture of a Black Hole,” filmed November 2016 at TEDxBeaconStreet, Brookline, MA, video, 12:51, <https://www.ted.com/talks/katie_bouman_what_does_a_black_hole_look_like>.
* Bibliography
* Bouman, Katie. “How to Take a Picture of a Black Hole.” Filmed November 2016 at TEDxBeaconStreet, Brookline, MA. Video, 12:51. <https://www.ted.com/talks/katie_bouman_what_does_a_black_hole_look_like>.
* Google. “Privacy Policy.” Privacy & Terms. Last modified April 17, 2017. <https://www.google.com/policies/privacy/>.
* Yale University. “About Yale: Yale Facts.” Accessed May 1, 2017. https://www.yale.edu/about-yale/yale-facts.

1. **CÁCH TRÍCH DẪN TLTK THEO KIỂU HARVARD**

Phong cách trích nguồn **Harvard** (***Harvard referencing style***) là phong cách trích nguồn được sử dụng chính thức trong cuộc thi SVNCKH 2019. Đây là phong cách được công nhận rộng rãi trong giới học thuật, trong đó được sử dụng nhiều nhất ở Vương quốc Anh và Úc, và được khuyến khích sử dụng trong các môn nhân văn. (Cite This for Me, 2019)

Ngoài ra, phong cách trích nguồn Harvard còn có các “anh chị em” như phong cách APA, MLA, Vancouver, Chicago, … Mỗi phong cách được sử dụng cho các lĩnh vực khoa học khác nhau. Bạn đọc có thể tham khảo bảng so sánh giữa các phong cách trích nguồn tại đây :[//www.duq.edu/assets/Documents/writing-center/\_pdf/Citation%20Style%20Comparison%20Table%20March\_2017.pdf](http://www.duq.edu/assets/Documents/writing-center/_pdf/Citation%20Style%20Comparison%20Table%20March_2017.pdf)

Cách trích nguồn Harvard: Phong cách trích nguồn Harvard gồm 2 loại: Trích dẫn nguyên văn (In-text citation) và mục lục tham khảo (Reference List/ End-Text Citation/ Bibliography).

1. **Trích dẫn nguyên văn (In-text Citation):**

* Trích dẫn nguyên văn được sử dụng khi trích dẫn trực tiếp hoặc diễn giải một nguồn thông tin. Loại trích dẫn này được ghi ngay trong bài viết.
* Khi trích dẫn nguyên văn, người viết cần chỉ dẫn tên tác giả và năm xuất bản của nguồn tài liệu tham khảo trong ngoặc đơn. Từ chỉ dẫn này, người đọc có thể tìm lại theo trật tự bảng chữ cái nguồn đầy đủ của tài liệu chỉ dẫn trong phần danh mục tham khảo. (Đỗ và Nguyễn, 2006).
* Ví dụ:

Larsen (1971) là người đầu tiên đưa ra lý thuyết này.

HOẶC

Lý thuyết này được đưa ra đầu tiên vào năm 1970 (Larsen 1971).

Số trang là rất cần thiết khi trích dẫn nguyên văn từ một tác phẩm, sử dụng dấu ngoặc kép đi kèm số trang. Trong trường hợp tác phẩm trích dẫn có độ dài đáng kể, số trang là vô cùng quan trọng để phục vụ cho người đọc tìm kiếm thông tin thuận lợi hơn. (Đỗ và Nguyễn, 2006).

* Ví dụ:

Larsen (1971, p. 245) ghi chú ‘rất nhiều thực tế đã mất đi tính đúng đắn của

chúng trong trường hợp này’

HOẶC

‘Rất nhiều thực tế đã mất đi tính đúng đắn của chúng trong trường hợp này’

(Larsen 1971, p. 245).

Trong trường hợp có hai hoặc ba tác giả, tên các tác giả được liệt kê (Theo thứ tự được liệt kê trong tài liệu gốc), với “and” đứng trước tên tác giả cuối cùng.

* Ví dụ:

During the mid-nineties research undertaken in Luton (Slater and Jones, 1996) showed that …

Further research (Green, Harris and Dunne, 1969) showed…

Trong trường hợp có từ bốn tác giả trở lên, chỉ ghi tên tác giả đầu tiên, sau tên tác giả đầu tiên là “et al.” (có nghĩa “và nhiều đồng tác giả khác”).

Ví dụ:

Green, et al. (1995) found that the majority …

HOẶC

Recent research (Green, et al., 1995) has found that the majority of …

Nếu trích dẫn nhiều tác phẩm tại một câu/ đoạn/ý trong bài viết, tên tác giả phải được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái, phân cách bởi dấu chấm phẩy, đặt tất cả trong ngoặc đơn.

* Ví dụ:

Other studies of globalization focus on its cultural and human implications (Bauman 1998; Tomlinson 1999).

Đối với những tài liệu không có ngày tháng, ghi n.d:

* Ví dụ:

Smith (n.d.) has written and demonstrated …

HOẶC:

Earlier research (Smith, n.d.) demonstrated that

1. **Danh mục tham khảo (Reference List/ End-Text Citation/ Bibliography):**

Việc ghi danh mục tham khảo nhằm mục đích để người đọc có thể tự tìm đọc các tài liệu được trích dẫn.

* 1. ***Trích dẫn nguồn từ sách:***
* Cấu trúc của một danh mục tham khảo từ sách theo phong cách trích nguồn Harvard như sau:
* Họ, Chữ cái đầu của tên. (Năm xuất bản). Tên tài liệu. Thứ tự tái bản. (Chỉ ghi số lần tái bản nếu không phải là lần in đầu tiên) Nơi xuất bản: Nhà xuất bản, Số trang.
* Ví dụ:

Dahl, R. (2004). Charlie and the chocolate factory. 6th ed. New York: Knopf.

Vermaat, M., Sebok, S., Freund, S., Campbell, J. and Frydenberg, M. (2014). Discovering computers. Boston: Cengage Learning, pp.446-448.

* 1. ***Trích dẫn nguồn từ tạp chí chuyên ngành:***
* Cấu trúc của một danh mục tham khảo từ tạp chí chuyên ngành theo phong cách trích nguồn Harvard như sau:
* Họ, Chữ cái đầu tiên của tên. (Năm xuất bản). Tên bài viết. Tên tạp chí, Số báo, Số trang.
* Ví dụ:

Ross, N. (2015). On Truth Content and False Consciousness in Adorno’s Aesthetic Theory. Philosophy Today, 59(2), pp. 269-290.

Tương tự, đối với các bài viết chuyên ngành online, cấu trúc một danh mục trích dẫn như sau:

Họ, Chữ cái đầu tiên của tên. (Năm xuất bản). Tên bài viết. Tên tạp chí, Số báo, Số trang. Available at: URL [Accessed Day Mo. Year]

* Ví dụ:

Raina, S. (2015). Establishing Correlation Between Genetics and Nonresponse. Journal of Postgraduate Medicine, [online] Volume 61(2), p. 148. Available at: //www.proquest.com/products-services/ProQuest-Research-Library.html [Accessed 8 Apr. 2015].

* 1. ***Trích dẫn nguồn từ Website:***
* Khi trích dẫn từ Website, sử dụng cấu trúc sau:
* Họ, Chữ cái đầu của tên (Năm xuất bản). Tên bài viết. [online] Tên website. Available at: URL [Accessed Day Mo. Year].
* Ví dụ:

Messer, L. (2015). ‘Fancy Nancy’ Optioned by Disney Junior. [online] ABC News. Available at: //abcnews.go.com/Entertainment/fancy-nancy-optioned-disney-junior-2017/story?id=29942496#.VRWbWJwmbs0.twitter [Accessed 31 Mar. 2015].

Khi trích dẫn trừ bài viết trên Website mà không có tên tác giả, sử dụng cấu trúc sau:

Tên Website, (Năm xuất bản). Tên trang. [online] Available at: URL [Accessed Day Mo. Year].

* Ví dụ:

Mms.com, (2015). M&M’S Official Website. [online] Available at: //www.mms.com/ [Accessed 20 Apr. 2015].

* 1. ***Trích dẫn nguồn từ E-book hoặc PDF:***
* Khi trích dẫn từ E-book hoặc tài liệu PDF, cần ghi số lần tái bản (cho dù có là lần tái bản đầu tiên), sau đó là loại nguồn (E-book hoặc PDF) trong ngoặc vuông (Ví dụ: [ebook] hoặc [pdf]).
* Cấu trúc:
* Họ, Chữ cái đầu của tên. (Năm xuất bản). Tên tài liệu. Số lần xuất bản. [format] Nơi xuất bản: Nhà xuất bản, số trang. Available at: URL [Truy cập Ngày Tháng. Năm].
* Ví dụ:

Robin, J. (2014). A handbook for professional learning: research, resources, and strategies for implementation. 1st ed. [pdf] New York: NYC Department of Education. Available at //schools.nyc.gov/ [Accessed 14 Apr. 2015].